

I. Hành vi vi phạm quy định về mua sắm tài sản nhà nước

1. Phát tiền đối với tổ chức có hành vi thực hiện mua sắm tài sản khi chưa có quyết định của cấp có thẩm quyền theo các mức phạt sau:

- Từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng trong trường hợp mua sắm tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc, tài sản khác (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) có tổng giá trị một lần mua dưới 100.000.000 đồng;

- Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng trong trường hợp mua sắm tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc, tài sản khác (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) có tổng giá trị một lần mua từ 100.000.000 đồng trở lên và xe ô tô;

- Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng trong trường hợp mua sắm tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

2. Phát tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với tổ chức có hành vi không thực hiện mua sắm tập trung đối với các loại tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung theo quy định của pháp luật.

3. Phát tiền đối với tổ chức có hành vi mua sắm tài sản vượt tiêu chuẩn, định mức theo các mức phạt sau:

- Từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng trong trường hợp mua sắm tài sản

có giá trị vượt dưới 50.000.000 đồng/01 đơn vị tài sản;

- Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng trong trường hợp mua sắm tài sản có giá trị vượt từ 50.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng/01 đơn vị tài sản;

- Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng trong trường hợp mua sắm tài sản có giá trị vượt từ 100.000.000 đồng/01 đơn vị tài sản trở lên.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc phải nộp lại số tiền tương ứng với giá trị tài sản mua sắm vượt tiêu chuẩn, định mức đối với hành vi quy định tại khoản 3.

(Điều 5 Nghị định số 192/2013/NĐ-CP)

II. Hành vi vi phạm quy định về thuê tài sản

1. Phát tiền đối với tổ chức có hành vi thực hiện thuê tài sản khi chưa có quyết định của cấp có thẩm quyền; thuê tài sản vượt tiêu chuẩn, định mức; lựa chọn nhà



cung cấp dịch vụ cho thuê tài sản không đúng hình thức, trình tự theo quy định của pháp luật theo các mức phạt sau:

- Từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng trong trường hợp thuê tài sản có giá trị dưới 100.000.000 đồng;

- Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng trong trường hợp thuê tài sản có giá trị từ 100.000.000 đồng trở lên.

2. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc nộp lại số tiền đã thuê tài sản vượt tiêu chuẩn, định mức đối với hành vi quy định tại Khoản 1.

(Điều 6 Nghị định số 192/2013/NĐ-CP)

III. Hành vi vi phạm quy định về bố trí, sử dụng tài sản nhà nước

1. Phát tiền đối với tổ chức có hành vi bố trí, sử dụng tài sản nhà nước vượt tiêu chuẩn, định mức theo các mức phạt sau:

- Từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng trong trường hợp bố trí, sử dụng tài sản có giá trị vượt dưới 50.000.000 đồng;

- Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng trong trường hợp bố trí, sử dụng tài sản có giá trị vượt từ 50.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng;

- Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng trong trường hợp bố trí, sử dụng tài sản có giá trị vượt từ 100.000.000 đồng trở lên.

2. Phát tiền đối với tổ chức có hành vi bố trí, sử dụng tài sản nhà nước không đúng mục đích theo các mức phạt sau:



- Từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng trong trường hợp bố trí, sử dụng tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc, tài sản khác (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) có nguyên giá theo sổ kế toán dưới 100.000.000 đồng/01 đơn vị tài sản (sau đây gọi chung là tài sản có giá trị dưới 100.000.000 đồng);

- Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng trong trường hợp bố trí, sử dụng tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc, tài sản khác (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) có nguyên giá theo sổ kế toán từ 100.000.000 đồng trở lên/01 đơn vị tài sản (sau đây gọi chung là tài sản có giá trị từ 100.000.000 đồng trở lên) và xe ô tô;

- Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng trong trường hợp bố trí, sử dụng tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc phải nộp lại số tiền tương ứng với giá trị tài sản vượt tiêu chuẩn, định mức đối với hành vi quy định tại Khoản 1;

- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của tài sản đã bị thay đổi do hành vi vi phạm hành chính gây ra; trường hợp không khôi phục lại được tình trạng ban đầu của tài sản thì phải trả lại bằng tiền hoặc tài sản có công năng sử dụng tương đương với tài sản ban đầu đối với hành vi quy định tại Khoản 2.

(Điều 7 Nghị định số 192/2013/NĐ-CP)

IV. Hành vi cho mượn tài sản nhà nước không đúng quy định

1. Phạt tiền đối với tổ chức có hành vi cho mượn tài sản nhà nước không đúng quy định theo các mức phạt sau:

- Từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng trong trường hợp cho mượn tài sản có giá trị dưới 100.000.000 đồng;

- Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng trong trường hợp cho mượn tài sản là xe ô tô; tài sản có giá trị từ 100.000.000 đồng trở lên;

- Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng trong trường hợp cho mượn tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

2. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Tổ chức có hành vi vi phạm quy định tại Khoản 1 còn bị áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả sau:

- Buộc hoàn trả lại tài sản cho mượn. Trường hợp tài sản đã bị thay đổi do hành vi vi phạm hành chính gây ra thì phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của tài sản; trường hợp không khôi phục lại được tình trạng ban đầu của tài sản thì phải trả lại bằng tiền hoặc tài sản có công năng sử dụng tương đương với tài sản ban đầu;

- Buộc phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền tương ứng với số tiền thuê tài sản trong thời gian cho mượn.

(Điều 8 Nghị định số 192/2013/NĐ-CP)

BỘ TƯ PHÁP

ĐỀ ÁN “TUYÊN TUYÊN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, CÔNG ƯỚC CỦA LHQ VỀ CHỐNG THAM NHŨNG TRONG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NHÂN DÂN”

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN NHÀ NƯỚC

(Nghị định số 192/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, dự trữ quốc gia, kho bạc nhà nước; Nghị định số 58/2015/NĐ-CP ngày 16/6/2015 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 192/2013/NĐ-CP.)



**VỤ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
58 - 60 TRẦN PHÚ, HÀ NỘI**